THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2045/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2017*

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH
ĐẾN Số: 4465
Ngày 22/12/17
Chuyển: Thầu 49 Lưu

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 - 2021

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Thi hành án hình sự ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 - 2021.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, NC (2). PC 158

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ ÁN

Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 - 2021

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2045/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ)

I. QUAN ĐIỂM

1. Thể chế hóa chủ trương của Đảng và Nhà nước về đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tăng cường giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống cho các đối tượng của Đề án.

2. Chú trọng đổi mới nội dung, đa dạng hình thức, biện pháp phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng; đảm bảo cung cấp thông tin pháp luật thường xuyên, liên tục trên diện rộng và cho cả trường hợp cá biệt.

3. Xác định rõ lộ trình thực hiện, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với thực tiễn, bảo đảm tính khả thi; thu hút, huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng.

4. Kế thừa những kết quả đã đạt được, khắc phục tồn tại, hạn chế của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án trong thời gian qua; tiếp thu có chọn lọc những kinh nghiệm quốc tế phù hợp với thực tiễn Việt Nam.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, MỤC TIÊU

1. Phạm vi

Đề án được triển khai thực hiện tại các trại giam, trại tạm giam, nhà tạm giữ, trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở trợ giúp xã hội, các xã, phường, thị trấn trên phạm vi cả nước từ năm 2018 đến năm 2021.

2. Đối tượng

a) Chủ thể chủ trì thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án bao gồm Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam, Trưởng nhà tạm giữ, Hiệu trưởng trường giáo dưỡng, Giám đốc cơ sở giáo dục bắt buộc, Giám đốc cơ sở cai nghiện bắt buộc, Giám đốc cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở xã hội, thủ trưởng cơ quan thi hành án hình sự các cấp, thủ trưởng đơn vị quân đội có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

b) Đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật của Đề án bao gồm:

- Nhóm 1: Những đối tượng đang được quản lý, giáo dục, cải tạo tại các trại giam, trại tạm giam, nhà tạm giữ (sau đây gọi là cơ sở giam giữ), trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc gồm: Người đang chấp hành hình phạt tù, người bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, người bị tạm giữ, tạm giam (đối tượng này tuy không thuộc phạm vi của Đề án nhưng liên quan đến việc triển khai Đề án tại các trại tạm giam, nhà tạm giữ).

- Nhóm 2: Những đối tượng thuộc phạm vi quản lý của chính quyền địa phương, gồm: Người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, người bị phạt tù được hưởng án treo, người được hoãn chấp hành án phạt tù, người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng bao gồm cả người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được đặc xá.

- Nhóm 3: Những đối tượng do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý, gồm: Người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ đã được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội.

3. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

Tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật cho các đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật của Đề án; đưa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đối với các đối tượng nêu trên đi vào chiều sâu, có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, góp phần phòng ngừa tội phạm, tái phạm tội và các hành vi vi phạm pháp luật khác do thiếu hiểu biết về pháp luật, hỗ trợ các đối tượng thuộc phạm vi của Đề án tái hòa nhập cộng đồng một cách hiệu quả; đồng thời đảm bảo quyền được học tập, tìm hiểu pháp luật, được phổ biến các quy định pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân, pháp luật hình sự, thi hành án hình sự, xử lý vi phạm hành chính...

b) Mục tiêu cụ thể

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nhằm trang bị những kiến thức pháp luật cần thiết cho các đối tượng của Đề án.

+ Duy trì, đảm bảo 100% đối tượng là người đang chấp hành hình phạt tù, người bị tạm giữ, tạm giam, người bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ đã được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội thường xuyên được phổ biến và nắm được các quy định pháp luật cơ bản liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công dân nói chung, của đối tượng nói riêng, các hành vi bị nghiêm cấm, tác hại, trách nhiệm pháp lý khi vi phạm pháp luật và các quy định khác liên quan đến từng cá nhân đối tượng.

+ Phấn đấu từ 90% trở lên đối tượng là người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, người bị phạt tù được hưởng án treo, người được hoãn chấp hành án phạt tù, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được đặc xá, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng được phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên biệt theo quy định của pháp luật.

+ Đảm bảo 100% trại giam, trại tạm giam, nhà tạm giữ, trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện, cơ sở trợ giúp xã hội lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào chương trình học pháp luật, giáo dục công dân, chương trình học văn hóa, học nghề, giáo dục tái hòa nhập cộng đồng cho các đối tượng của Đề án.

+ Xây dựng và nhân rộng những mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả, phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Nâng cao năng lực, trách nhiệm của chủ thể làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án.

+ Phấn đấu 80% chủ thể và cá nhân thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án được cung cấp, cập nhật thông tin, tài liệu; tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng có liên quan để thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ.

+ Đảm bảo 90% cơ quan, tổ chức, đoàn thể, địa phương, cộng đồng dân cư được giao quản lý, giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, người bị phạt tù được hưởng án treo, người được hoãn chấp hành án phạt tù, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được đặc xá, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng thường xuyên, tích cực, chủ động phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng này, giúp các đối tượng tự tin, thuận lợi trong hòa nhập cộng đồng, tránh tái phạm và vi phạm pháp luật.

- Tạo điều kiện thuận lợi về cơ chế, chính sách, điều kiện đảm bảo cho hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi Đề án đạt hiệu quả tốt.

+ Đảm bảo các mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án được duy trì và đi vào nề nếp.

+ Nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tái hòa nhập cộng đồng, góp phần xóa bỏ thái độ kì thị, định kiến phân biệt đối xử đối với đối tượng của Đề án.

+ Thu hút sự tham gia tích cực của các tổ chức tư vấn pháp luật, tổ chức cung cấp dịch vụ pháp lý, các cơ sở đào tạo, cơ sở nghiên cứu chuyên ngành luật thực hiện tư vấn, hướng dẫn, cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật miễn phí cho các đối tượng của Đề án theo quy định của pháp luật; các doanh nghiệp tham gia hoạt động dạy nghề, tuyển dụng lao động đối với các đối tượng của Đề án.

+ Phát huy vai trò của các đoàn thể, nhà trường, gia đình trong phổ biến, giáo dục pháp luật.

+ Huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ tự nguyện, theo quy định của pháp luật từ các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước để triển khai thực hiện Đề án.

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ, thông tin trong thực hiện Đề án.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của toàn hệ thống chính trị trong phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án

a) Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận số 04-KL/TW về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa IX về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; đưa nội dung tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án thành nhiệm vụ ưu tiên thực hiện trong chương trình công tác hàng năm.

b) Nhận thức đúng vai trò của phổ biến, giáo dục pháp luật trong tổ chức thực thi pháp luật, đưa pháp luật vào đời sống nói chung và vai trò của phổ biến, giáo dục pháp luật trong phòng ngừa tội phạm, tái phạm tội và các vi

phạm pháp luật khác đối với các đối tượng của Đề án nói riêng; quan tâm, chỉ đạo sát sao các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được phân công thực hiện tốt nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi Đề án.

c) Đề cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo của chủ thể chủ trì thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án.

d) Tích cực huy động, khuyến khích sự tham gia của các đoàn thể, tổ chức, doanh nghiệp, cơ quan hành nghề pháp luật, nhà trường, cộng đồng dân cư, tổ hòa giải cơ sở, trưởng thôn, trưởng bản, những người có uy tín trong cộng đồng và gia đình, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến từng dòng họ, gia đình để họ nhận thức rõ trách nhiệm trong phối hợp với chính quyền, ban ngành quản lý, giáo dục con em mình. Đặc biệt cần chú trọng khuyến khích sự tham gia của các doanh nghiệp trong đào tạo nghề và giải quyết việc làm, hỗ trợ vốn, thành lập các quỹ hoàn lương trong phạm vi của Đề án, các tổ chức hành nghề luật, luật sư tham gia tư vấn pháp luật, phổ biến pháp luật cho các đối tượng của Đề án.

2. Tổ chức điều tra, khảo sát, đánh giá nhu cầu thông tin về pháp luật của từng nhóm đối tượng

Các bộ, ngành, địa phương có trách nhiệm điều tra, khảo sát công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và nhu cầu phổ biến, giáo dục pháp luật của các đối tượng thuộc phạm vi quản lý để xây dựng nội dung, biện pháp phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp và lựa chọn những vướng mắc, hạn chế còn tồn tại, những trọng tâm, trọng điểm cần ưu tiên thực hiện để tạo bước đột phá.

Hình thức điều tra, khảo sát: Tổ chức hội thảo lấy ý kiến chuyên gia, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; xây dựng, phát phiếu điều tra tại một số đơn vị, địa phương; thông qua báo cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương...

3. Tăng cường phối hợp về phổ biến, giáo dục pháp luật đối với các đối tượng của Đề án; gắn việc thực hiện Đề án với các hoạt động, chương trình có liên quan và các đề án khác về phổ biến, giáo dục pháp luật để đảm bảo sự thống nhất, tiết kiệm về nguồn lực thực hiện và đạt hiệu quả cao

a) Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, chính quyền các cấp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, tổ chức có liên quan xây dựng quy chế phối hợp, phân công, thống nhất nhiệm vụ trong tổ chức thực hiện Đề án, xác định lực lượng trung tâm thực hiện Đề án và các lực lượng phối hợp, cơ chế phối hợp để huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và tránh trùng dẫm, bảo đảm các mối quan hệ phối hợp được duy trì và đi vào nề nếp. Trong đó, xác định vai trò nòng cốt và chủ trì, điều hành của

Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và sự tham gia của các cơ quan phối hợp như: Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên (Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên, Hội nông dân...), cơ quan hành nghề pháp luật, tổ hòa giải cơ sở...

b) Gắn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với theo dõi, quản lý đối tượng, hạn chế tình trạng một số đối tượng đi khỏi nơi cư trú, đồng thời giáo dục, cảm hóa, bố trí việc làm giúp đối tượng tránh mặc cảm và tự tin trong tái hòa nhập cộng đồng, thực hiện tốt công tác phòng ngừa để đạt mục tiêu về hạn chế tái phạm tội và vi phạm pháp luật.

c) Các bộ, ngành, địa phương tổ chức lồng ghép các hoạt động triển khai thực hiện Đề án với các chương trình, Đề án có liên quan mà bộ, ngành, địa phương đang thực hiện như: Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật, tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên, nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường, Đề án tha tù trước thời hạn có điều kiện... để tránh trùng dẫm và đảm bảo thống nhất, tiết kiệm nguồn lực thực hiện và đạt hiệu quả cao.

4. Hoàn thiện chính sách, pháp luật có liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án

Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách về dạy nghề, giải quyết việc làm, chế độ sinh hoạt cho các đối tượng của Đề án và các quy định của pháp luật có liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án (bổ sung quy định về đối tượng đặc thù trong Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các quy định có liên quan đến các đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật của Đề án như: Quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính về diện đối tượng, thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc; quy định về tái hòa nhập cộng đồng; quy định về xác nhận lý lịch tư pháp cho người chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích; quy định về đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; quy định về chế độ, chính sách, tiêu chí bổ nhiệm các chức danh cho cán bộ công tác tại cơ sở giam giữ, trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc...).

5. Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đặc điểm, tính chất của từng nhóm đối tượng nhằm trang bị kiến thức pháp luật, nâng cao ý thức pháp luật cho các đối tượng của Đề án

a) Về nội dung, cần lựa chọn nội dung tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng thời điểm, địa bàn, gắn với nhu cầu tìm hiểu pháp luật, quyền và nghĩa vụ thiết thực của đối tượng, tránh

chung chung, dàn trải, nhằm thu hút sự quan tâm của đối tượng để công tác tuyên truyền đạt hiệu quả cao, đặc biệt phải bám sát nội dung các quy định của pháp luật để tuyên truyền đúng định hướng.

b) Về hình thức cần tổ chức đa dạng, phong phú các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đặc điểm đặc thù của đối tượng để hiệu quả truyền đạt được cao nhất, tranh thủ sự tham gia của những người từng vi phạm đã cải tạo, học tập tốt tạo ra dư luận tốt để giáo dục, thuyết phục đối tượng; chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin để khai thác, tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật trên môi trường mạng đối với những nhóm đối tượng phù hợp.

c) Nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật đặc thù cho nhóm đối tượng là người đang chấp hành hình phạt tù, người bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, người bị tạm giữ, tạm giam.

- Về nội dung

Trong thời gian phạm nhân chấp hành án phạt tù, các trại giam, trại tạm giam, cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện tổ chức giáo dục pháp luật, giáo dục công dân theo các chương trình riêng biệt với những nội dung phù hợp, gồm: chương trình dành cho số phạm nhân mới đến chấp hành án phạt tù, chương trình cho số phạm nhân đang chấp hành án phạt tù và chương trình cho số phạm nhân sắp chấp hành xong án phạt tù.

Đối với học sinh trong các trường giáo dưỡng, trại viên trong các cơ sở giáo dục bắt buộc, tập trung phổ biến, giáo dục pháp luật về quyền con người, quyền công dân, những hành vi bị nghiêm cấm, hậu quả khi thực hiện hành vi vi phạm pháp luật (đặc biệt là tội phạm), kỹ năng sống và bảo vệ bản thân trước những tệ nạn xã hội, các chuẩn mực đạo đức xã hội và ý chí phấn đấu vươn lên... Đối với học sinh trong các trường giáo dưỡng, do đặc thù lứa tuổi thanh thiếu niên nên tập trung phổ biến, giáo dục những nội dung dễ hiểu và mang tính định hướng bằng những phương pháp trực quan sinh động để học sinh dễ tiếp thu, giúp hình thành thói quen tuân thủ pháp luật và góp phần định hình nhân cách.

- Những hình thức đặc thù, phù hợp với đối tượng cần chú trọng triển khai thực hiện, gồm:

+ Tổ chức thành các lớp học tập trung tại hội trường và cho viết thu hoạch để đối tượng hiểu sâu sắc hơn về nội dung pháp luật được truyền đạt.

+ Cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật: Cung cấp sách, báo, tài liệu pháp luật tại thư viện, ghi âm, ghi hình các chương trình phổ biến pháp luật, bài giảng, xây dựng các tiểu phẩm, phóng sự để phát trên hệ thống truyền thanh, truyền hình nội bộ đến từng buồng giam, phòng ở. Đối với phạm nhân,

trại viên, học sinh sắp chấp hành xong án phạt tù, quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc có thể tổ chức cấp phát sách sổ tay, cẩm nang pháp luật, trong đó có các nội dung quy định về xóa án tích, cấp lại chứng minh nhân dân, đăng ký hộ khẩu, hỗ trợ học nghề, giải quyết việc làm, vay vốn...

+ Giáo dục pháp luật thông qua lồng ghép trong chương trình học văn hóa, học nghề, hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể thao, sinh hoạt tổ, đội. Có thể tổ chức sân khấu hóa nội dung giáo dục pháp luật thông qua việc dàn dựng các tiểu phẩm sân khấu, kịch nói...

+ Giáo dục pháp luật cá biệt, tư vấn pháp luật riêng cho từng đối tượng: Cần có kế hoạch cụ thể gặp gỡ riêng những phạm nhân, học sinh, trại viên thường xuyên vi phạm nội quy, xếp loại cải tạo kém nhằm răn đe, uốn nắn đồng thời giải thích, động viên, khích lệ tinh thần nếu họ có thái độ tự ti, mặc cảm, thiếu hòa nhập trong sinh hoạt; trao đổi, tìm hiểu, chia sẻ, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc hoặc gợi mở, giúp họ tìm ra biện pháp đúng đắn để giải quyết vấn đề mà họ đang gặp phải.

+ Các hình thức khác như: Niêm yết thông tin pháp luật tại bảng tin của trại/phân trại, ở buồng giam; giáo dục pháp luật thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh, pa-nô, áp-phích, tranh cổ động; tổ chức cho phạm nhân, học sinh, trại viên thi tìm hiểu pháp luật.

d) Nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật đặc thù cho nhóm đối tượng là người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, người bị phạt tù được hưởng án treo, người được hoãn chấp hành án phạt tù, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được đặc xá, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng.

- Nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật đối với người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, người bị phạt tù được hưởng án treo, người được hoãn chấp hành án phạt tù tập trung vào: (1) Các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của đối tượng; (2) Pháp luật về hình sự, thi hành án hình sự, xử lý vi phạm hành chính; (3) Các văn bản pháp luật liên quan đến bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương.

Đối với người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được đặc xá, nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật tập trung vào: (1) Những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước liên quan đến tái hòa nhập cộng đồng đặc biệt là những quy định về xóa án tích, cấp lại chứng minh nhân dân, đăng ký hộ khẩu, vay vốn, hướng nghiệp, giải quyết việc làm; (2) Quyền và nghĩa vụ của công dân được quy định trong

Hiến pháp và các văn bản pháp luật khác, quyền và nghĩa vụ của người chấp hành xong án phạt tù được quy định trong Luật Thi hành án hình sự, Luật Đặc xá và các văn bản hướng dẫn thi hành; (3) Các chuẩn mực đạo đức xã hội trong các mối quan hệ với bản thân, với người khác, với công việc, gia đình, xã hội, sự tự tin và các kỹ năng sống cơ bản, cần thiết trong thời gian tái hòa nhập cộng đồng, các quy định về xử lý người được tha tù trước thời hạn có điều kiện nhưng vi phạm.

- Hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp, cần chú trọng thực hiện đối với nhóm đối tượng này gồm:

+ Phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp thông qua các buổi nói chuyện chuyên đề do chính quyền, các ban ngành, đoàn thể ở địa phương tổ chức để phổ biến, giới thiệu những văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành hoặc các quy định có liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của các đối tượng, các quy định về việc làm... đáp ứng nhu cầu tìm hiểu pháp luật của họ.

+ Sinh hoạt câu lạc bộ với sự định hướng của cơ quan, tổ chức có trách nhiệm.

+ Giáo dục, tư vấn pháp luật cá biệt được áp dụng với những đối tượng có nhận thức lệch lạc, quá tự ti, mặc cảm hoặc có hoàn cảnh đặc biệt.

+ Qua các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống loa truyền thanh ở địa phương để nhanh chóng phổ biến các quy định của pháp luật có liên quan đến đông đảo các đối tượng, đồng thời còn nâng cao hiểu biết, nhận thức của toàn thể cộng đồng về việc quản lý, giáo dục, giúp đỡ, hỗ trợ, tạo điều kiện cho các đối tượng tái hòa nhập cộng đồng.

đ) Nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhóm đối tượng là người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật cần tập trung vào: (1) Tác hại và các biện pháp phòng ngừa tệ nạn ma túy; (2) Chính sách của Đảng, Nhà nước, địa phương đối với người sau cai nghiện; (3) Những tấm gương cai nghiện thành công, vượt khó ổn định cuộc sống...

- Hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp gồm:

+ Giáo dục pháp luật thông qua lồng ghép trong chương trình học văn hóa, học nghề, hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể thao, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm...

+ Giáo dục, tư vấn pháp luật cá biệt cho từng đối tượng giúp họ giải tỏa tâm lý, có động lực để cai nghiện thành công.

+ Các hình thức khác như: Tổ chức thành các lớp học tập trung; xây dựng và khai thác thư viện, tủ sách pháp luật; niêm yết thông tin pháp luật tại bảng tin cơ sở cai nghiện bắt buộc, loa truyền thanh, pa-nô, áp-phích, tranh cổ động.

e) Nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ đã được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội.

- Nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật đối với nhóm đối tượng này tập trung vào: (1) Các quyền và nghĩa vụ của thanh thiếu niên; (2) Tác hại và hậu quả của việc vi phạm pháp luật; (3) Kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ, không bị lôi kéo tham gia thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật; (4) Ý thức tôn trọng pháp luật, trách nhiệm công dân, đạo đức, văn hóa, lối sống, lý tưởng cho thanh thiếu niên...

- Hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhóm đối tượng này cần gắn với đặc điểm lứa tuổi để áp dụng phù hợp.

+ Lồng ghép vào các chương trình dạy văn hóa, dạy nghề, hoạt động văn nghệ, thể thao để các em dễ tiếp thu những quy định pháp luật cần thiết.

+ Tổ chức các buổi nói chuyện để phổ biến các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật Trẻ em; tư vấn kỹ năng, nếp sống văn hóa, bài trừ tệ nạn xã hội.

+ Gặp gỡ, giáo dục đối với những trường hợp cá biệt có tâm lý, thái độ và hoàn cảnh đặc biệt để nắm bắt tư tưởng, kịp thời động viên, uốn nắn giúp các em học tập, chấp hành tốt.

6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Tận dụng ưu thế của công nghệ thông tin, kỹ thuật số để nâng cao kiến thức pháp luật cho chủ thể, đối tượng của Đề án (đặc biệt là nhóm đối tượng được quản lý, giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thanh thiếu niên lang thang, cơ nhỡ) và nhân dân thông qua hình thức hỏi đáp, tư vấn pháp luật với chuyên gia, xây dựng và phát hành phim, phóng sự, tiểu phẩm có lồng ghép nội dung cần tuyên truyền, các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến, gương người tốt, việc tốt... được cập nhật, phổ biến trên mạng xã hội, trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử của các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp với các cơ quan truyền thông xây dựng và duy trì các chuyên trang, chuyên mục về phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án trên các phương tiện thông tin đại chúng đặc biệt là các đài phát thanh, truyền hình, các báo, tạp chí chuyên ngành.

7. Xây dựng và nhân rộng các mô hình điểm; hướng hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật về cơ sở

Lựa chọn một số cơ sở giam giữ, trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở trợ giúp xã hội, một số xã, phường, thị trấn có những điểm nghẽn lớn hoặc có những vướng mắc, bất cập về phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án để xây dựng mô hình điểm. Tổ chức đánh giá hiệu quả của các mô hình và triển khai, nhân rộng những mô hình mang lại hiệu quả thiết thực.

Đẩy mạnh hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật tại từng cơ sở giam giữ, trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở trợ giúp xã hội, xã, phường, thị trấn; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào các chương trình học tập, dạy nghề, sinh hoạt cộng đồng... và tổ chức các hoạt động thu hút sự tham gia của đông đảo các đối tượng tại cơ sở. Đặc biệt, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các ban, ngành chức năng tại địa phương cần tăng cường các biện pháp quản lý, phổ biến, giáo dục pháp luật đối với những nhóm đối tượng là người chấp hành hình phạt tại địa phương, người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng để hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật đối với những đối tượng này đi vào thực chất, đạt hiệu quả cao hơn.

8. Đảm bảo các nguồn lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Đề án.

Các bộ, ngành có liên quan kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật đủ về số lượng, bảo đảm có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực chuyên môn sâu, am hiểu pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật. Nâng cao năng lực, trình độ nghiệp vụ, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ cán bộ, chiến sĩ, cá nhân trực tiếp được giao quản lý, giáo dục, giúp đỡ các đối tượng để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật được phân công.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật, các kiến thức chuyên ngành tâm lý, giáo dục, sư phạm, dạy nghề cho chủ thể của Đề án, đội ngũ cán bộ, chiến sĩ, cá nhân trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ các đối tượng, đáp ứng yêu cầu công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Trong đó, các bộ, cơ quan ngang bộ có trách nhiệm tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên pháp luật Trung ương, báo cáo viên pháp luật cấp bộ, cán bộ giảng dạy pháp luật, cán bộ thực hiện công tác pháp chế và đội ngũ cán bộ cốt cán. Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan, đơn vị chức năng có trách nhiệm

tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho các chủ thể thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cùng cấp, cán bộ, cá nhân được giao nhiệm vụ trực tiếp phổ biến, giáo dục pháp luật của cơ quan, đơn vị mình quản lý.

Thường xuyên cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật cần tuyên truyền, phổ biến và tài liệu về kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, cá nhân được giao nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án.

Ưu tiên đầu tư, mua sắm trang thiết bị, phương tiện để đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ, chiến sĩ, cá nhân có điều kiện thuận lợi trong thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật.

b) Rà soát, chuẩn hóa tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án.

- Rà soát chương trình dạy và học pháp luật trong các cơ sở giam giữ, trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc... đảm bảo phù hợp với từng nhóm đối tượng, trong đó chú trọng đổi mới phương pháp giảng dạy pháp luật theo hướng thiết thực, sinh động, phát huy vai trò chủ động và khơi dậy nhu cầu tìm hiểu pháp luật của người học.

- Tổ chức biên soạn tài liệu cho chủ thể thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Căn cứ quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và yêu cầu thực tế, Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan, cá nhân có liên quan biên soạn và cấp phát tài liệu phổ biến giáo dục pháp luật đến các trại giam, trại tạm giam, nhà tạm giữ, trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở trợ giúp xã hội, các xã, phường, thị trấn và cơ quan, tổ chức có liên quan với số lượng phù hợp yêu cầu thực tế, gồm: Tài liệu để phổ biến, giáo dục pháp luật cho từng đối tượng cụ thể trong đó cung cấp các quy định của pháp luật và những kỹ năng mềm khác về tâm lý, đạo đức, lối sống; tài liệu về kỹ năng, nghiệp vụ tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức về tâm lý, giáo dục, sư phạm, dạy nghề...

- Các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức biên soạn, biên dịch tài liệu pháp luật ra các ngôn ngữ khác nhau, đặc biệt là tiếng của các dân tộc thiểu số để cấp, phát cho đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật.

Hình thức các tài liệu gồm: Sách hỏi - đáp, cẩm nang, những điều cần biết, báo pháp luật, tờ rơi, tờ gấp pháp luật, chú trọng biên soạn, đa dạng hóa tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng dưới nhiều hình thức như: video, tiểu phẩm, bài giảng trực tuyến, ấn phẩm tuyên truyền về từng lĩnh vực pháp luật có liên quan đến từng nhóm đối tượng.

Nội dung của các tài liệu dành cho đối tượng của Đề án cần được biên soạn ngắn gọn, dễ hiểu, theo đặc điểm đặc thù, phù hợp với nhu cầu tìm hiểu pháp luật của từng nhóm đối tượng cụ thể ở từng địa bàn khác nhau.

c) Đáp ứng các nhu cầu về trang thiết bị, cơ sở vật chất, kinh phí để tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Đề án.

Dựa trên nhu cầu thực tế của các trại giam, trại tạm giam, nhà tạm giữ, trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở trợ giúp xã hội, các xã, phường, thị trấn để nâng cấp, trang bị mới cơ sở vật chất, trang thiết bị (theo hướng mỗi buồng giam, phòng ở của các đối tượng thuộc Đề án đều trang bị tivi, loa, để truyền tải các nội dung cần tuyên truyền đến từng đối tượng và các cơ sở đều có các thiết bị thiết yếu khác phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật), định kỳ bổ sung sách pháp luật cho các thư viện ở từng cơ sở và các điều kiện cần thiết khác bảo đảm nâng cao hiệu quả triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án.

Các bộ, ngành, chính quyền các cấp có chính sách ưu tiên đầu tư, kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án; có chính sách huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để Đề án được thực hiện thuận lợi, hiệu quả.

9. Tổ chức giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Đề án

Định kỳ tổ chức giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Đề án bằng các hình thức phù hợp; xác định, lựa chọn vấn đề, địa bàn trọng tâm, trọng điểm cần ưu tiên thực hiện nhằm tháo gỡ những khó khăn, tồn tại để tạo bước đột phá; đánh giá tác động của Đề án đến chất lượng cải tạo, chấp hành, học tập và tái hòa nhập cộng đồng của các đối tượng thuộc Đề án từ đó có sự điều chỉnh phù hợp.

Có chế độ khen thưởng, kịp thời động viên, khuyến khích các cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Đề án.

10. Tăng cường hợp tác quốc tế trong thực hiện Đề án

Nghiên cứu, tiếp thu, tham khảo có chọn lọc kinh nghiệm, mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật của các nước phù hợp thực tế Việt Nam để áp dụng với các đối tượng của Đề án.

Khuyến khích, huy động sự hợp tác, giúp đỡ của các tổ chức quốc tế trong phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án theo quy định của pháp luật.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Đề án được sử dụng trong dự toán chi ngân sách nhà nước thường xuyên của các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

Việc quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Cơ quan chủ trì Đề án, bộ, ngành có liên quan, các tổ chức đoàn thể và địa phương có thể huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để triển khai thực hiện Đề án. Việc huy động, sử dụng các nguồn kinh phí huy động phải đảm bảo hiệu quả, theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

a) Bộ Công an là cơ quan chủ trì

- Hướng dẫn, điều phối hoạt động chung của Đề án.

+ Xây dựng kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện Đề án trong giai đoạn 2018 - 2021 và trong từng năm, định kỳ sơ kết, tổng kết, có hình thức khen thưởng, động viên kịp thời đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức thực hiện Đề án.

+ Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện Đề án trong phạm vi cả nước, hàng năm tổng hợp kết quả báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

+ Nghiên cứu, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đề xuất các cơ quan có thẩm quyền hoặc theo thẩm quyền hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn và định hướng nghề nghiệp, hỗ trợ giải quyết việc làm cho các đối tượng thuộc phạm vi của Đề án.

+ Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng quy chế phối hợp để tăng cường sự phối hợp, tham gia của các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, cá nhân trong phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án.

+ Chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội rà soát, chỉnh lý chương trình giảng dạy pháp luật cho các đối tượng của Đề án; nghiên cứu, xây dựng tài liệu phục vụ công tác tập huấn, bồi dưỡng cho chủ thể thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án và tài liệu để phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án.

+ Tổ chức khảo sát, đánh giá, xác định, lựa chọn vấn đề, địa bàn trọng tâm, trọng điểm cần ưu tiên thực hiện nhằm tháo gỡ những khó khăn, tồn tại, tạo bước đột phá, đạt hiệu quả cao.

+ Xây dựng mô hình điểm về phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng thuộc phạm vi của Đề án. Tổ chức đánh giá hiệu quả của các mô hình và tổ chức triển khai, nhân rộng những mô hình mang lại hiệu quả thiết thực.

+ Tổ chức giám sát, đánh giá tác động của Đề án đến chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, giáo dục các đối tượng nói chung và công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nói riêng, từ đó đề xuất các cơ quan có thẩm quyền hoặc có những chỉ đạo, điều chỉnh theo thẩm quyền để Đề án đạt mục tiêu đề ra. Trong trường hợp cần thiết, đề xuất Thủ tướng Chính phủ quyết định điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án.

+ Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan, điều phối việc lồng ghép, gắn các hoạt động triển khai thực hiện Đề án này với các chương trình, đề án khác có phạm vi, đối tượng tương đồng với nhau, đang được triển khai thực hiện.

- Chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các giải pháp tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù, người bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc; phối hợp với các ngành, địa phương trong phổ biến, giáo dục cho người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn bao gồm cả người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, người bị phạt tù được hưởng án treo, người được hoãn chấp hành án phạt tù, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được đặc xá, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng và các đối tượng khác theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ lãnh đạo, chỉ huy, cán bộ, chiến sĩ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Bộ Công an.

- Đảm bảo các điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho việc thực hiện Đề án theo nhiệm vụ được phân công.

b) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

- Căn cứ Kế hoạch của cơ quan Chủ trì Đề án, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án hàng năm cho người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ đã được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội.

- Chủ trì thực hiện các giải pháp tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ đã được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội; chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

- Phối hợp với Bộ Công an, các ban ngành, đoàn thể tổ chức xác định, lựa chọn vấn đề, địa bàn trọng tâm, trọng điểm cần ưu tiên thực hiện, xây dựng mô hình điểm, biên soạn bộ tài liệu chuẩn phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho chủ thể thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Đảm bảo các điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho việc thực hiện Đề án theo nhiệm vụ được phân công.

- Phối hợp với các doanh nghiệp, trung tâm dịch việc làm ưu tiên trong tổ chức dạy nghề, tuyển dụng lao động và tư vấn hỗ trợ tạo việc làm trong và ngoài nước đối với các đối tượng của Đề án.

c) Bộ Quốc phòng

- Chủ trì triển khai thực hiện các giải pháp tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù tại các cơ sở giam giữ do Bộ Quốc phòng quản lý.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ lãnh đạo, chỉ huy, cán bộ, chiến sĩ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Bộ Quốc phòng.

- Đảm bảo các điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho việc thực hiện Đề án theo nhiệm vụ được phân công.

d) Bộ Tư pháp với trách nhiệm là cơ quan quản lý nhà nước về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật có nhiệm vụ thẩm định kế hoạch thực hiện Đề án; hướng dẫn, phối hợp với các bộ, ngành trong thực hiện nhiệm vụ của Đề án.

đ) Đề nghị Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các thành viên của Mặt trận tham gia triển khai các nội dung của Đề án trong phạm vi tổ chức mình và phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện công tác phổ

biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi Đề án. Trong đó, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên chủ động xây dựng, đề nghị các cơ quan chức năng phối hợp triển khai, nhân rộng các mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án.

e) Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tích cực phối hợp lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án thông qua hoạt động chuyên môn.

g) Bộ Tài chính có trách nhiệm bảo đảm kinh phí thực hiện Đề án từ nguồn ngân sách nhà nước cấp hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đối với các nguồn kinh phí khác huy động được trong quá trình thực hiện Đề án.

h) Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án trên các phương tiện thông tin đại chúng; chỉ đạo các cơ quan báo chí tăng thời lượng thích hợp, chuyên trang, chuyên mục phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án.

i) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Căn cứ nội dung của Đề án và điều kiện thực tế tại địa phương ban hành Kế hoạch thực hiện trong từng năm và cả giai đoạn; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án theo kế hoạch.

- Chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan Công an, Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật cho người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, người bị phạt tù được hưởng án treo, người được hoãn chấp hành án phạt tù, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được đặc xá, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật ở cơ sở, cá nhân được giao nhiệm vụ quản lý, giúp đỡ các đối tượng của Đề án.

- Có trách nhiệm bảo đảm kinh phí thực hiện Đề án tại địa phương từ nguồn ngân sách địa phương hàng năm theo phân cấp nhà nước hiện hành.

- Vận động và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, cơ sở, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh tiếp nhận, giúp đỡ việc làm cho các đối tượng thuộc phạm vi của Đề án, giúp họ tái hòa nhập cộng đồng hiệu quả.

k) Đề nghị Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam có kế hoạch phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tích cực tổ chức tư vấn, phổ biến pháp luật cho các đối tượng của Đề án theo quy định.

2. Tiến độ thực hiện

a) Giai đoạn 1 (từ năm 2018 đến hết năm 2019)

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trong giai đoạn 2018 - 2021.

- Rà soát hệ thống văn bản có liên quan đến việc triển khai thực hiện Đề án và đề xuất các cơ quan có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung.

- Tổ chức khảo sát, đánh giá thực trạng, nhu cầu phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án.

- Lựa chọn và xây dựng mô hình điểm về phổ biến, giáo dục pháp luật cho từng nhóm đối tượng của Đề án; tổ chức sơ kết hoạt động của các mô hình điểm.

- Rà soát, chỉnh lý chương trình giảng dạy pháp luật cho các đối tượng của Đề án.

- Tập trung biên soạn tài liệu dành cho các chủ thể thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật của Đề án.

- Tổ chức biên soạn, in, cấp phát tờ rơi, tờ gấp pháp luật cho các đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án; xây dựng, ghi âm, ghi hình các tiểu phẩm, chương trình phổ biến pháp luật, sao in thành đĩa CD để cấp phát cho các cơ sở, địa phương.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ lãnh đạo, chỉ huy được giao nhiệm vụ chủ trì công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Đề án.

- Tổ chức sơ kết việc thực hiện Đề án.

b) Giai đoạn 2 (từ năm 2020 đến hết năm 2021)

- Tiếp tục triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án.

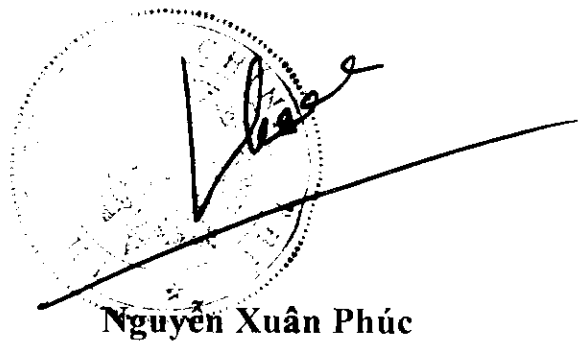
- Nhân rộng các mô hình điểm đạt hiệu quả cao trong phổ biến, giáo dục pháp luật cho các nhóm đối tượng của Đề án.

- Biên soạn tài liệu (sách hỏi đáp pháp luật, cẩm nang, những điều cần biết, tờ rơi, tờ gấp) cấp phát cho đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật của Đề án. Xây dựng, ghi âm, ghi hình các tiểu phẩm, chương trình phổ biến pháp luật, sao in thành đĩa CD để cấp phát cho các cơ sở, địa phương.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, chiến sĩ, cá nhân được giao nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật của Đề án.

- Tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án./.

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc